TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LANG CHÁNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HSST
Ngày 30 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Viết Tám.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Tượng,

2. Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhản là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2023/HSST ngày 18/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 17/01/2024, đối với các bị cáo:

1. Bùi Trung H, sinh ngày 19/5/1989; tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trung H1, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1994 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt và tạm giữ từ ngày 16/9/2023 đến ngày 23/9/2023 chuyển tạm giam và đến ngày 13/10/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lĩnh, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Đào Duy Đ, sinh ngày 01/01/1985; tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Duy D, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Lê Thị Y, sinh năm 1945 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/02/2005, bị Công an huyện

L, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền; ngày 25/01/2010, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh T quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp *"Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc"*, thời hạn 24 tháng, thời gian thi hành từ ngày 05/02/2010, bị cáo đã chấp hành xong các biện pháp xử lý, xử phạt vi phạm hành chính trên; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Duy K, sinh năm 1988

Địa chỉ: Công an huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thành H2, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

4. Chị Phạm Thị N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

5. Anh Đoàn Văn D1, sinh năm 1999

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

6. Anh Nguyễn Vũ L1, sinh năm 1996

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

7. Anh Nguyễn Văn L2, sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

8. Anh Lê Văn V1, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

9. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

10. Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/9/2023, giữa Bùi Trung H và Đào Duy Đ xảy ra mâu thuẫn do Đ bình luận trên Facebook cá nhân của H. Hai bên nhắn tin chửi bới nhau qua ứng dụng Messenger rồi hẹn ra ngã năm thị trấn L để đánh nhau. Đến

khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, H mang theo một con dao, dạng dao bài rồi điều khiển xe mô tô biển số 36H1-106.61 đi đến ngã năm thị trấn L để gặp Đ. Khi đến nơi, H dừng xe giữa ngã năm, dùng điện thoại di động chụp ảnh Siêu thị M rồi đăng hình ảnh lên Facebook cá nhân của H kèm nội dung "Tao đang đây này Ken N1" (Ken N là tài khoản Facebook của Đào Duy Đ). Khoảng 02 - 03 phút sau, Đ điều khiển xe mô tô biển số 36H1-056.44 từ nhà đến ngã năm thị trấn L. Thấy Đ, H cầm dao đuổi chém, Đ bỏ xe và chạy đến K-ốt chợ gần đó lấy một cái chổi để chống trả, được Tổ tuần tra Công an huyện L và người dân kịp thời can ngăn, tước mất dao, chổi nên chưa xảy ra xô xát. Tổ tuần tra yêu cầu H, Đ ra về, H điều khiển xe mô tô đi về, còn Đ vẫn tiếp tục to tiếng chửi bới, thách thức H đánh nhau với mình. Do vẫn bực tức về việc Đ chửi bới, thách thức đánh nhau nên H về nhà lấy một con dao khác, dạng dao bài, rồi điều khiển xe mô tô ra ngã tư khu phố C, thị trấn L tìm Đ để đánh nhau. Khi đến đoạn đường Q, H và Đ gặp nhau. Thấy H dừng xe lại, Đ cũng quay đầu xe đi lại chỗ H đang đứng với mục đích để đánh nhau với H, H liền cầm dao chạy tới chém Đ. Bị đuổi chém, Đ bỏ xe chạy sang phần đường đối diện nên H chém trúng vào phần yên xe mô tô của Đ làm rơi mất dao. Thấy H không còn dao, Đ chạy từ bên kia đường sang ôm, vật và đẩy H ngã xuống đường. Khi hai bên đang đánh nhau thì Tổ tuần tra Công an huyện L phát hiện bắt giữ H, còn Đ lợi dụng lúc đông người hỗn loạn bỏ đi khỏi hiện trường. Tổ tuần tra đã bàn giao H cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L xử lý. Quá trình điều tra, Bùi Trung H và Đào Duy Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Việc Đ và H to tiếng, chửi bới, thách thức và đánh nhau làm náo loạn các khu phố trên đại bàn thị trấn L, Tổ tuần tra Công an huyện L và nhiều người dân phải tham gia can ngăn, nhiều hộ gia đình thức giấc ra xem, làm mất trật tự ở nơi đông dân cư, các phương tiện tham gia giao thông phải dừng lại.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6, mặt lưng màu bạc, số sê-ri F73PFR1QG5MD, số IMEI 359229062574902 do Đào Duy Đ giao nộp.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A10, mặt lưng màu xanh, số sê-ri RF8M53D0CBB, số IMEI (khe 1) 357186108384682, IMEI (khe 2) 357187108384680, do Bùi Trung H giao nộp.

- 01 con dao màu nâu, dài 39,5cm, có ký hiệu "VANHAI"; Phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, loại một lưỡi sắc, đầu bằng, chỗ rộng nhất của lưỡi 7,7cm, chỗ dày nhất của sống 2,8mm; Phần tay cầm hình trụ tròn bằng gỗ màu vàng dài 12,5cm, đường kính ngoài chỗ rộng nhất 3,5cm, H đã sử dụng khi đuổi đánh Đ tại ngã năm, thị trấn L, do chị Phạm Thị N giao nộp.

Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

- 02 đĩa DVD-R chứa các tệp video thu từ camera an ninh của nhà dân và

của thị trấn L tại nơi xảy ra việc đánh nhau giữa Bùi Trung H và Đào Duy Đ, được trưng cầu giám định và đã có kết quả giám định đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ các tài sản sau:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại 50C, màu đen, biển kiểm soát 36AA-754.30 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Winner, màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 36H1-056.44, do Đào Duy Đ giao nộp.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 36H1-106.61, do Nguyễn Thị L (là vợ của Bùi Trung H) giao nộp.

Các xe mô tô trên, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho lại cho chủ sở hữu hợp pháp trong quá trình điều tra.

- Đối với 01 con dao mà H dùng để đuổi đánh và chém vào yên xe mô tô của Đ tại đường Q và chiếc chổi Đ lấy tại K-ốt chợ để đánh nhau với H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Về trách nhiệm dân sự:

Khi H và Đ đánh nhau, H đã chém làm rách vỏ yên chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36H1-056.44 của Đ. Giữa H và Đ đã thỏa thuận H bồi thường tiền thay vỏ yên xe cho Đ 500.000 đồng, đến nay Đ không còn yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 17/CT-VKSLC ngày 15/12/2023 của VKSND huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa truy tố Bùi Trung H về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS năm 2015; truy tố Đào Duy Đ về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo khoản 1 Điều 318 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Bùi Trung H; áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 65 của BLHS đối với bị cáo Đào Duy Đ. Xử phạt Bùi Trung H từ 24 *(Hai mươi tư)* đến 27 *(hai mươi bảy)* tháng tù cho hưởng án treo; Đào Duy Đ từ 12 *(Mười hai)* đến 15 *(Mười lăm)* tháng tù cho hưởng án treo; đề nghị giải quyết vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thành khẩn nhận tội, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để các bị cáo có điều kiện cải tạo, học tập trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an H, của

Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩmquyền, trình tự, thủ thục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trìnhđiều tra, truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh T. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 16/9/2023, tại ngã năm thị trấn L và ngã tư khu phố C, thị trấn L, huyện L, Bùi Trung H và Đào Duy Đ đã có hành vi chửi bởi, thách thức và đánh nhau làm cho tổ tuần tra Công an huyện L và nhiều người dân phải tham gia can ngăn, nhiều hộ gia đình phải thức giấc làm mất trật tự ở nơi đông dân cư vào ban đêm, nhiều phương tiện tham gia giao thông phải dừng lại. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm cuộc sống bình yên của nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân địa phương. Như vậy, hành vi của H và Đ đã phạm vào tội *"Gây rối trật tự công cộng"*. Khi thực hiện hành vi phạm tội, H đã sử dụng 01 con dao bài là hung khí nguy hiểm; khi bị H đuổi đánh, Đ đã sử dụng 01 cái chổi để tự vệ, nhưng ngay lập tức bị thu giữ, nên không bị xem là sử dụng hung khí. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh truy tố Bùi Trung H về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b khoản 2 Điều 318; truy tố Đào Duy Đ về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo khoản 1 Điều 318 của BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vi phạm quy định của địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Để pháp luật được tôn trọng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cuộc sống bình yên của nhân dân được bảo vệ, để giáo dục người phạm tội và phòng ngừa chung, hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bịcáo: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Riêng bị cáo Bùi Trung H, trong quá trình xô xát, đánh nhau đã gây thiệt hại tài sản của Đào Duy Đ và đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, tuy nhiên tài sản của Đ không phải là khách thể của tội "Gây rối trật tự công cộng", nên H không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS là phù hợp. Riêng bị cáo Đào Duy Đ phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Bùi Trung H có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc. Đối với bị cáo Đào Duy Đ, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính, nhưng tính từ ngày chấp hành xong các biện pháp xử phạt, xử lý vi phạm hành chính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, thời gian chấp hành xong đã lâu và trong thời gian đó bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Theo xác nhận của chính quyền địa phương thì cả hai bị cáo đều có vợ và 02 con còn nhỏ, vợ chồng đang trong thời gian ly thân nên các bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải trực tiếp nuôi con. Để tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo, học tập trở thành người tốt, có điều kiện chăm sóc, gia đình con cái và xét thấy thiệt hại do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra là không lớn. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và có đủ các điều kiện được hưởng án treo, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

Đối với hành vi đánh nhau của Bùi Trung H và Đào Duy Đ, cả H và định đều bị thương, nhưng thương tích nhẹ, không phải điều trị, đến nay sức khỏe bình thường, các bị cáo đều từ chối giám định và không có yêu cầu gì; đối với hành vi làm hư hỏng tài sản của H đối với tài sản của Đ, thiệt hại là không đáng kể, các bên đã tự thỏa thuận bồi thường, đến nay không còn yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình đánh nhau, Bùi Trung H đã làm rách vỏ yên xe mô tô của Đào Duy Đ, H và Đ đã tự thỏa thuận H bồi thường tiền thay vỏ yên xe cho Đ 500.000 đồng. Đến nay, các bên không còn yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- 02 điện thoại di động, do Bùi Trung H và đào Duy Định giao nộp, các bị cáo đã sử dụng liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 con dao màu nâu, dạng dao bài, H đã sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, do chị Phạm Thị N giao nộp, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

- Đối với 02 đĩa DVD-R có chưa các tệp video được ghi từ camera an ninh của nhà dân và của thị trấn L tại nơi xảy ra việc đánh nhau giữa H và Đ, Cơ quan

điều tra đã thu giữ được lưu trong hồ sơ vụ án, nay tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô, do chị Nguyễn Thị L (là vợ của H) giao nộp và 02 xe mô tô, do Đào Duy Đ giao nộp. Các xe mô tô trên, Cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 con dao mà H dùng để đuổi đánh và chém vào yên xe mô tô của Đ tại đường Q và chiếc chổi Đ lấy tại K-ốt chợ để đánh nhau với H. Cơ quan điều tra Công an huyện L đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy, nên không có cơ sở để xem xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Trung H và Đào Duy Đ phạm tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Trung H.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Trung H 25 *(Hai mươi lăm)* tháng tù cho hưởng án treo, thời thời gian thử thách là 50 *(Năm mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Duy Đ.

Xử phạt: Bị cáo Đào Duy Đ 12 *(Mươi hai)* tháng tù cho hưởng án treo, thời thời gian thử thách là 24 *(Hai mươi tư)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Trung H và Đào Duy Đ cho UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số vật chứng gồm:

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu iPhone, loại iPhone 6, mặt lưng màu bạc, số sê-ri F73PFR1QG5MD, số IMEI 359229062574902;

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A10, mặt lưng màu xanh, số sê-ri RF8M53D0CBB, số IMEI (khe 1) 357186108384682, IMEI (khe 2) 357187108384680.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao màu nâu, dài 39,5cm, có ký hiệu "VANHAI"; Phần lưỡi bằng kim loại dài 27cm, loại một lưỡi sắc, đầu bằng, chỗ rộng nhất của lưỡi 7,7cm, chỗ dày nhất của sống 2,8mm; Phần tay cầm hình trụ tròn bằng gỗ màu vàng dài 12,5cm, đường kính ngoài chỗ rộng nhất 3,5cm.

Số vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/12/2023.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo Bùi Trung H và Đào Duy Đ. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Bùi Trung H và Đào Duy Đ. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Lang Chánh;
- CQTHAHS Công an huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Viết Tám